

Bản án số: 113/2018/HS-ST
Ngày 21-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tráng A Lư

Bà Nguyễn Thị Lư

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng A H; tên gọi khác: (Giàng A S); sinh năm 1983 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Ch, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A D (đã chết) và bà Vàng Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Sòng Thị S, sinh năm 1983 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/5/2009 bị tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ ngày 25/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hà Văn S, sinh năm 1986; Trú tại: Bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/9/2018, tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại bản Ch, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra đối với Giàng A H đang đi bộ trên đường. Qua kiểm tra, phát hiện Giàng A H đang cất giấu trong túi quần bên phải 01 túi nilon, bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY và 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng H khai nhận đó là Hồng phiến và heroine của H mua được mục đích là mua hộ kiếm lời. Căn cứ vào hành vi vi phạm tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng dẫn giải Giàng A H về trụ sở Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY; 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE và 01 sim Vinaphone số 01252694083.

Ngày 25/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng số viên nén màu hồng là 13,07 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,43 gam làm mẫu giám định ký hiệu H. Số chất bột màu trắng có khối lượng 1,44 gam, lấy 0,17 gam làm mẫu giám định ký hiệu H2. Mẫu giám định H và H2 được giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1058 ngày 28/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; loại chất methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,43 gam. Mẫu gửi giám định H2 là chất ma túy loại chất heroine, tổng khối lượng mẫu giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 13,07 gam, loại chất Methamphetamine và 1,44 gam loại chất Heroine.*

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A H từ 8 (tám) năm tù đến 9 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Giàng A H.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 12,64 gam Methamphetamine và 1,27 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A H, tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, trả lại cho bị cáo 01 sim Vinaphone số 01252694083.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số 1058 ngày 28/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến anh Hà Văn S, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 25/9/2018, bị cáo Giàng A H đã có hành vi tàng trữ 13,07gam Methamphetamine và 1,44 gam heroine mục đích mua hộ kiếm lời. Căn cứ quy định tại Điều 4, Mục I phụ lục của nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy methamphetamine và heroine là 13,07 gam + 1,44 gam = 14,51 gam. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây

mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Giàng A H đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy lệnh tạm giam của Cơ quan Công an huyện V vẫn còn thời gian tạm giam để đảm bảo thi hành án nên duy trì lệnh tạm giam số 118/LTG-CQĐT ngày 18/9/2018 để đảm bảo thi hành án.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Giàng A H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T đã đưa tiền cho H đi mua ma túy, người đàn ông tên S đã bán ma túy cho H và người đi xe ôm, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể cho nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý. Buộc Giàng A H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy thu giữ.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng 12,64 gam Methamphetamine và 1,27 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A H là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE kèm 01 sim Vinaphone số 01252694083 không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A H (Tên gọi khác: Giàng A S) phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A H 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2018 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng 12,64 gam Methamphetamine và 1,27 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A H, tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE kèm 01 sim Vinaphone số 01252694083 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu